

GIÁ BÁN

ĐỒNG PHÁP ĐOẠI - QUỐC	
Một năm 1.500	1.500
Sáu tháng 800	800
Ba tháng 400	400

Mỗi báo phải trả tiền trước.
Theo và mandat gửi cho
M. TAILLON-PIERRE, 11
rue de la République, 11
Paris - 10.

TIENG-DÂN

CHUYÊN BAN CHỈ DẠY
BƯỖNH - THỐC - KHÁNH
Quản lý
TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

ĐIỀU HÀNH
ĐIỀU HÀNH
ĐIỀU HÀNH

Học văn minh
mà vào không
nhắm đường như
đi thuyền mắc
cạn.

CAU CHUYỆN AU-HÓA

THUYẾT DUY VẬT VÀ DUY TÂM

Au-hóa truyền sang phương Đông, gần một thế kỷ nay, mà duy có nước Nhật-bản là thu được cái hiệu quả tốt đẹp, nghĩa là bắt chước theo Âu-Mỹ mà làm được như Âu-Mỹ không kém họ chút nào; còn ngoài ra như Trung-hoa, Ấn-độ, Phi-lật-Tân, cho đến Việt-nam ta làm lúc nào cũng thất bại, chẳng lẽ lại càng tồi cái hư hạ chừng ấy, không khỏi mang cái tiếng « minh để vô cớ », ngoài học trong nhà; thậm chí có kẻ sinh mỗi phần niệm chán cho cái đời văn minh vô mà trở lại cực lực bài xích như Cổ-Hồng-Minh học Tàu. Gandhi nước Ấn-độ v.v.

chế. Nghiệm như ngày nay tân hóa đã đến học cao, mà trừ mấy nơi đồ hội giao thiệp với người ngoài, cần phải có nhà lầu và đồ dùng theo kiểu Âu tây, còn dân gian thì nhà vách, trái chiều dưới đất, đi guốc và ăn mặc một cách đơn giản, không có cái hay say mê vật chất như ai kia.

Trung-hoa thì khác thế: Nói về Âu hóa cũng đồng thời với người Nhật, mà có lẽ sớm hơn nữa. Song có hai cái cơ bản ngăn đón cho thuyết duy tâm không vào được, mà chỉ rước độc chiếc thuyết duy vật:

1/ Học thuyết cổ hữu chống với thuyết duy tâm kia. Văn hóa phương Đông, nước Tàu là gốc, bao nhiêu biến triểu làm ra sách vở lưu truyền thành một cái văn hóa về vang đã mấy ngàn năm. Ở trong văn hóa này, người ta đều là « xung thiên tác cổ » (興天作古, cái gì cũng lấy đời xưa làm khuôn mẫu), in sâu vào trong não mỗi người, vì thế mà những thuyết bình đẳng tự do ở ngoài truyền vào, không những không đánh đổ được cái học thuyết sẵn có đây mà lại bị nó xua đuổi ra ngoài. Đó là một cơ.

2/ Thuyết duy vật nhập trước, choáng hết mối đường mà thuyết duy tâm không chỗ vào. Choáng hết mối đường mà thuyết duy tâm không chỗ vào. Choáng hết mối đường mà thuyết duy tâm không chỗ vào.

Cái thói tự tôn tự đại của người Tàu, đầu ngoại cổ thế nào, mà chiều theo thực tế mỗi ngày mỗi thấy bị lay động; đầu tiên trận nha phiến ở Quảng đông (1840), kế đến mấy khoản đất mở phụ dân, cho đến trận Giáp ngo bị thua người Nhật (1894), cái thói kiêu căng của người Tàu không dám tỏ ra nữa. Khuyết biệt minh là hèn, mới lo học theo Âu-tây, lại hạ xuống một bậc nữa học theo học trò của Âu-tây là Nhật-bản (sau trận Trung-Đông, phong trào Đông học ở Tân cảng khởi lên, thế mà đã biết rõ cái học của mình ở chỗ nào đâu! Từ một ít nhà văn minh hiểu thấu tình thần Âu tây,

Nước Nhật bắt đầu Âu-hóa, liền cho người đi khảo sát và du học, bao nhiêu học thuyết pháp lý đều thu thái về dịch ra thành sách để truyền bá trong nước. Cái tinh thần văn minh Âu-tây du nhập được sớm, gia dĩ thần thoại và phát học, nhờ học của họ, không làm cái thuyết tiền nhập mà xảy thành đả phá để ngạo chống cái thuyết duy tâm Âu tây, nên học thuyết thấm vào một cách mau chóng dễ dàng. (Xem lúc duy tân, ngày trước học « tứ vi thức » thì toàn đời ra học tây, các nhà chùa cũng đời làm trường học, hàng hai là gương nào.)

Còn thuyết duy vật thì họ chỉ làm theo cái gì cần thiết, như cơ khí, y học và binh bị v.v., còn cái lối xa hoa không làm cho họ say mê được, vì họ ở mấy hòn đảo ngoài biển, nguyên liệu thiếu thốn, đất hẹp dân nghèo, cần kiếm đủ gạo, cần có ruộng học theo thói xưa của Âu-tây cũng bị cái cảnh thiếu nhiên tố học

Một nước không mắc nợ

Ấy là nước Alaska, thuộc dưới quyền cai trị của Hoa-kỳ. Hiện trên thế giới ngày nay, có lẽ chỉ một nước Alaska là không mắc công nợ mà thôi.

Tại hội nghị Hoa-thịnh-đốn vừa rồi, ông James Wickersham, đại biểu nước này, tuyên bố rằng: « Alaska không thiếu ai một đồng đô la nào; trong việc mua bán, Alaska dùng tiền mặt luôn ».

Ông James Wickersham lại nói tiếp: « Ngân sách nước Alaska kể nào cũng giữ được sự thăng bằng, trong việc chi thu không bao giờ Chính phủ mua chịu của ai một vật gì. Tình hình đặc biệt của nước Alaska về tài chính đó là nhờ nững điều hạn chế trong việc phát hành những hạn chế về việc gia thuế, mà cũng không cho vay mượn của ai một số quá số thu của ngân sách ».

Kết quả của chính sách tài chính ấy là, trong các nước thuộc Hoa-kỳ, nước Alaska là nước đánh thuế nhẹ hơn hết.

Nước Nga bán Alaska cho Hoa-kỳ 7.200.000 đô-la. Đường lối ấy, người ta ai cũng cho Hoa-kỳ làm. Nhưng lần đầu tiên sau lại là một sự lợi cho Hoa-kỳ từ xưa chưa hề thấy.

Theo tờ trình của ông Wickersham, thì từ bản của Hoa-kỳ ở Alaska là 156 triệu 959.000 đô-la. Mà từ lúc mua nước này đến nay thì về đường thương mại giữa hai nước có đến 2.580.950.000 đô-la.

Tuy tình hình được như vậy, nhưng trước hội nghị Hoa-thịnh-đốn, đại biểu Alaska còn phản nán nhiều điều: quá nhiều quan lại, không được rộng quyền cai trị...

TIN VUA BẢO-ĐẠI

Vua Bảo-Đại do chiếc tàu « d'Arctique » từ biệt bến Marseille hôm 12 AGOUT. Trước khi xuống tàu các nhà trọng yếu trong trường chánh trị Pháp-Quốc có đến tiễn đưa; trong lúc dự tiệc, Vua Bảo-Đại có đọc một bài diễn văn.

nhật tâm khảo cứu để thực hành cái cách. Còn phần đông thì chỉ xu trọng về vật chất. Người ta có tàu minh cũng sắm tàu, người ta có súng minh cũng sắm súng, cho đến ăn mặc lâu dài, cái gì cũng Âu hóa, tự nhận mình thua Âu-tây chỉ thua đồ vật chất vậy mà thôi.

Thuyết duy tâm Âu-tây, trước bị học thuyết cổ ngữ đón mà không vào được. Đến khi vào được một ít lại bị phong trào duy vật xô đổ nên mà không thông hành được. Vì thế nên cuộc cách mệnh mới ra như bóng sáng lóe, nả bao nhiêu trong bọn tân nhân vật trở thành bọn quân phiệt, chỉ có vật chất bề ngoài mà tinh thần bề trong vẫn kém sút như trước.

Đúng là Âu-hóa mà Trung-hoa Nhật-bản khác nhau, thuyết duy vật và duy tâm chính là một cơ. Nay thử xét vấn đề Âu-hóa ở nước Cổ-việt ta đồng và đương nào? ai lại dám đến liền đồ nước nhà hãy để mà suy nghiệm xem, Khi-tru-Sinh

CHUYÊN ĐỜI

Tính hay «chối» của người mình

Phàm dân tộc nào, theo lịch sử, tập quán, địa lý, cùng cách sinh hoạt riêng mà có cái môn sở trường đặc biệt. Cái môn đó, tuy không có thầy dạy, không có trường học, mà truyền lâu đời, tràn ngập trong không khí, cũng thành ra cái khoa học chuyên-môn. Như người Anh có tánh chất tự trị, người Pháp có cái sở trường phát minh những học thuyết mới, người Mỹ thì giỏi nghề mỏ, người Bồ đào nha thạo nghề hàng hải, cho đến người Chi-na có tiếng là « chớp », người Chà-và có tiếng giỏi cho vay v.v. đều là cái đặc tánh của họ. Người Việt-nam ta cũng có cái sở trường riêng. Người Tây trước thường phê bình người mình, phát minh 2 cái đặc trưng: 1) là nói dối (áo 2) là ăn mặc. Hai điều ấy vẫn có đúng, song chỉ một số người, chứ chưa bao quát được toàn thể, mà như là người tại mắt ngày nay thì họ đã ăn theo một tây nói theo kiểu tây, cái ăn với cái nói đã Âu-hóa lắm rồi, không còn như ngày trước. Thế là 2 cái đặc trưng « ăn và nói » ngày nay đã đổi ra kiểu khác, mà không hẳn là của riêng người Nam.

Đầu tiên là « nói » mà « nói » như không dân tộc nào dám sánh bằng là cái môn « chối ».

Cái môn « chối » này khắp cả các hạng người, đồng như hạng nào cũng sở trường, kia là con thứ xem:

Nhà có tiền cho-vay ăn lời quá lợi, mà thứ đồ vẫn tự ra thì rất đúng luật, vì khi viết giấy thì 80\$, mà viết 100\$, 35\$ mà viết 40\$, tăng số vốn lên để chối sự ăn lời nhiều.

Ngheo thuê mướn mẫu 2500 cái định 2550, phụ phí 0510 v.v. mà thu đến 3, 4 đồng, và bên-lai chỉ biên trong lòng thuê. Thế là chối sự phù thu.

Con gái Quảng tây đều di linh được cả

Lý-tôn-Nhơn ơn đồng tư lệnh quân đoàn thứ tư Quảng-Tây hiện còn ở Hương-cán.

Theo lời Lý-tôn-Nhơn nói với một nhà viết báo ở Cáp thì cách tổ chức dân đoàn ở Quảng-tây hiện nay có thành hiệu lắm, toàn chỉ không gì khác hơn là làm cho vô lực thành ra dân chúng vô lực mà không biết là binh lính cả. Dân bà con gái cũng bằng súng mà ngườm ra chiến trường được vậy.

TRƯỜNG GIẤY NGHỀ CHO AN MẠI Ở THƯƠNG-HẢI

Từ trên lụt ở sông Dương tử, nước là từ miền Hạp bắc bị quân Nhật phá hoại, số người ăn xin ở Thượng hải tăng lên rất nhiều. Vừa rồi hội đồng quản hạt định lập trường nuôi 3000 ăn mày học nghề để làm ăn.

Việc lập trường dạy nghề cho ăn mày này không phải là việc mới, trước vụ Trung-Nhật xung đột cũng đã có hai trường như 500 ăn mày. Từ tháng Prierier, hai trường bị đóng cửa, vì thiếu tiền chi phí. Nay định mở cửa lại hai trường cũ và lập thêm bốn trường mới, mỗi trường có đủ chỗ cho 500 người ăn học. Tiền chi phí về việc này là của thành phố Thượng-hải và của các nhà từ thiện xã hội.

Bất kỳ kiện cáo hoặc việc quan như đi đòi thuê, khám mạng, hoặc tra xét việc gì, người thiết tâm làm hết bản phận thì ít, còn kẻ nện bóp đầu cách, bạo trong túi họ, móc cho được đồ tiền riêng. Thế mà có phát lộ ra, thời thì trắng mà bắt khai ra đen, hươm mà bảo nói là ngửa, thiên phương bách kế, làm cho cho lấp sự thực.

Mượn danh làm việc nghĩa, mà số tiền của nhà từ thiện đem giúp kẻ đói, rồi đường rút sá, có khi đến phần nữa, mà có ai chỉ trích thì làm bản thông kê, kê rõ khoản tiền, rất là minh bạch...

Trên là kể mấy chuyện thường, đến chuyện làm lớn thì lớn mà rồi có phát lộ thì có ai chịu cha kẻ cướp đầu, bất kỳ gì gì cũng răn gán cả mà chối cái đó! Đến khi thật chối không được mới chịu ngậm miệng như vãi cái ăn hối lộ gần đây — thì cáo nhà lương thiện bị lụy đã nhiều, mà cái chối không khỏi ỷ lại là một số rất ít!

Vậy chúng ta có thể nói rằng, khi nào người mình làm điều gì xấu ngược lại đều ỷ dựa theo ngôn « chối » ra mới mong làm nên việc.

Buồn đời

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

UÔNG-TINH-VỆ XIN TỪ CHỨC

Sau lúc phong triều đảo Tạng, Uông-tinh-Vệ được cử làm Hành chánh viên trưởng. Trong khoảng ngoại xâm nội loạn, thời cuộc rắc rối, người cầm quyền Trung-xu một nước, công việc và trách nhiệm rất là nặng nề, mà bất nhiên để chối việc từ chức, ảnh hưởng lay động không phải là nhỏ. Uông là một nhà trọng yếu trong đám lãnh cách mạng và cả trong « Dân » quốc hiện thời, há lại vì sự khờ khạo một mình mà không nghĩ đến tiền đồ nguy cấp của quốc gia sao?

Sự từ chức này, Uông có thông diên khắp cả trong nước, tự trọng có diên cho Trương học Lương là lời đáng chú ý. Xin trích vài đoạn:

« Anh chủ nhiệm miền Đông bắc, năm ngoái bỏ Thanh dương, kế mới trốn Châm châu, ba ngàn vạn nhân dân, mười vạn giặc đất nước nhà đưa vào tay quân giặc. Kế đó lại đến miền Ngô - Đông Thượng hải. May nhờ có đạo quân 10 liên chết chống cự, tranh cuộc sinh tồn cho nói giống. Anh cầm binh chống nhiều, quân giặc lại xâm nhiều chôn lại phòng địa của anh, lấy thực lực địa lợi và chức trách mà nói, anh còn giữ chức ấy một ngày thì không ai vào mà thay cho anh được. Trung quốc là nước của người Trung quốc, ai cũng có cái nghĩa vụ về quốc gia. Thế mà anh lại chạy không sao một tên lính, không mất một viên đạn, lại còn muốn mượn cái tên để kháng để góp tiền. Từ có cái giấy tuyên ngôn để kháng thì ba bộ lại chánh trị 500 vạn, ít nữa giao 200 vạn, bộ thiết lộ, đối 300 vạn, mới đây lại buộc Hành chánh viên lên khoản giúp quân Nhật hai triệu 300 vạn... Đường giữa không tại chánh không bằng này, tình thế Trung-quốc thế nào, anh há không rõ sao? mà yêu hiệp như thế là đúng tâm thế nào? Vô luận Trung-quốc không có quân lớn kỷ, dân cho có quân lớn kỷ, anh há không rõ sao? »

CHIM BIẾT ĐIỂN THUYẾT

Bữa trước Tiếng-dân có đăng chuyện « Trường học Anh-vô » ở nước Mỹ, nghe đã mới lạ. Nay thấy báo Công-luận số 2437 ra ngày 18-8 lại có chuyện « Chim biết diễn thuyết ». Chuyện này bạn đồng nghiệp dịch theo báo Tàu; đại lược nói:

Lò-độc-Nhi (Ludlow) là tay sai của Đế-tam Quốc (tên, có nuôi một con chim (không rõ giống chim gì), đã mười năm nay, to xấp đôi con chó, học nói được nhiều tiếng người. Mỗi khi ông đi diễn thuyết, thường đem chim theo đứng một bên. Một ngày kia, sau khi chỗ diễn thuyết xong, chim ra leo lên trên ghế mà diễn thuyết, học lại những tiếng chủ đề diễn, cũng dướ tay dơ chân để tỏ thái độ...

Lò-độc-nhi mừng, về ra công g'ay thêm cho nó thành tài. Nay nó đã nên một nhà diễn thuyết trứ danh, nhiều lần đã thay chủ đi diễn...

Chuyện báo Tàu nói đây, không rõ có thật không? Nếu như (thật) có thì ở xứ ta cũng nên kiếm thử chim kỷ mà nuôi để giúp cho ông nào thích « discours » mà không làm được, khỏi phải đi thuê làm.

THẾ-GIỚI-THỜI-BÌNH

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

CHÁNH-QUỐC NƯỚC TÀU TRONG NHỊP

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

Một đoạn lịch-sử núi Ngủ-hành
(Vua Minh-Mạng với ông Phan-thanh-Giản)

Ngủ hành sơn ở Quảng-nam, về phía đông nam Tourane, lâu nay đã thành một nơi danh lam thắng cảnh, cung cho du khách ngoại quốc thường thường đến xem, về già chưa quên in trên cửa động Huyền-không có các đền Vọng-giang, Vọng-bái, lớp lớp mới không biết bao nhiêu mà kể. Nhưng nào ai có thể cái cảnh danh thắng tuyệt vời ấy, trước trăm năm kia vẫn là cái đồng cỏ hoang, không ai biết đến!

Núi Ngủ hành phát hiện mà bắt đầu dùng sức người giúp cho cái cảnh thiên nhiên trở ra vẻ đẹp là từ triều Minh-Mạng. Kỳ giả có một đại lược bài Ngủ hành sơn kỳ của một nhà văn nhân nọ (người ta nói ông Ngô Lê Quảng - nam) nói rằng: « Vua Thành Tôn đời Lê thường đi làm khắp các cảnh danh thắng trong nước, tới đâu có vẻ đẹp, có đến Quảng-nam 5 lần mà không biết núi Ngủ hành này. Có lẽ cảnh danh thắng kỳ trước trăm năm kia còn nằm trong biển, thời mới là núi biển v.v... » Thế là chứng rõ núi Ngủ hành kia trước triều Minh-Mạng chưa có tên tuổi vào sử sách.

Từ vua Minh-Mạng gặp danh thắng kỳ mới ra công sắp đặt sửa sang, nhân có năm bốn nên đặt tên Ngủ hành, nào đường tam cấp lên xuống, nào động Huyền-không, nào Vọng-giang đại, Vọng-bái đại... đều theo cảnh tự nhiên mà bài trí, và đặt cái tên mới. Từ đó Ngủ hành mới thành một nơi danh lam, bao công lớn của nó có phải ít đâu!

Nhân cái cảnh thiên nhiên mà trau dồi sắp đặt cho thành một nơi thắng cảnh, dùng nhân công bổ vào chỗ thiếu của tạo vật, sự kỳ không ai phân nân. Duy sau đó nhà vua như có chừa một chỗ, thường năm thường có cuộc ngự giá viếng núi Ngủ hành, vì thế mà có đoạn lịch sử dưới đây: Vua sáng ngự vào Ngủ hành. Ngày xưa vua đi ra một bước thì triều thần thị tòng, quân sĩ hộ vệ, nghi vệ ngự giá, tiền hô hậu ủng, phiên phiên biết là giường nào. Huống ở Huế vào Ngủ hành lúc bấy giờ còn đi trên đường Hải-vân, đi ba bốn ngày mới đến, nào phải có đường xe ngựa tiện lợi như ngày nay đây. Một lần vua đi là một lần dân gian ta thần sự đón rước ấy. Nhân khoảng mấy năm ấy, trời lại mất mùa, dân gian thường ăn gạo trong. Đồng-nai Lục-tính chớ ra, mà vua mỗi năm mỗi ngự giá vào Ngủ hành, nên có anh học trò, người Quảng-nam, kỳ giả quên tên) qui trước ngự giá dâng một bức thư cao vua. Trong thư ấy, có câu hiện nay một vài ông già còn truyền tụng, đại khái nói:

Ông Phan-thanh-Giản can vua bị giáng

« Ai đã thăm cảnh Ngủ hành, vào động Huyền-không, đọc mấy bài thi khắc trên tường đá thì có thấy bài thi ông Trương quang Dân có câu kết:

Truy tư trở giá niên tiền sự,
Đệ ý thần tâm tại thử hồi.

(nghĩa là nhớ chuyện trở giá trước, ý vua lòng tôi chính tại lúc ấy, có ý khen ông Phan thanh Giản sự can vua ấy). Lại dưới có giải rằng: trong năm Minh-mạng ngự giá viếng Ngủ hành sơn, qua trung đường 中 路 Phan-Tuân-Giản can rằng nước dân ta... Trong tập ngự chế có câu: Phan-Tuân-Giản ngăn ngự giá v.v. Chuyện này trong bài thi trên nói quá vắn tắt, nay xem trong truyện Phan Thanh Giản có chép dài dưới, xin trích vài đoạn và phụ lời phê bình, cho đọc giả cùng xem.

« Năm Minh-mạng thứ 17 (1836) vua nhân năm bắc yên lặng, triều đình thông thả, hạ chiếu tháng 5 giá hành Quảng-nam. Lúc ấy ông Phan thanh Giản làm Tuần vũ Quảng-nam, đã gởi can rằng: « Hết dân nghe vua ngự đều có lòng vui. Nhưng đương mùa hạ này mất mùa, phần thì tháng 4 tháng 5 này, chính mùa cấy gieo trồng, một lần đón rước ngự giá, được chuyện này mất việc kia; xin tạm đình lại để dân nhân dân được tiện việc mùa màng.

Vua được tờ tấu ấy, rất không bằng lòng, gọi các tôi Cơ mật phân rằng: « Thanh Giản lấy lời Minh-Tử đối với vua nước Tề mà chửi chửi ta. Vua bèn đình sự tuần hành và phải quan ngự sử là Võ duy Tấn vào đi phỏng sát. (Vua đã bãi miễn cho tờ tấu của ông Phan Thanh Giản, đình sự tuần hành mà phải quan ngự sử vào xét, thì quan ngự sử đi xét lần này, về lâu thế nào, chắc ai cũng tưởng đương trước được).

Quan ngự sử đi sát về tâu với vua rằng: dân đều trông vua vào viếng. Lại còn lâu rằng có trích được các việc công sự trị trị, quan lại những tệ... Thế là ông Phan thanh Giản bị đánh, mà nào phải đáng sợ sớ dân! Dân làm bố chánh bỏ lý tuần vũ quan phòng, mà dân làm lực phẩm thuộc viên!

Lại lịch của thi trên nguyên do là thế. Bình tâm mà nói, làm quan địa phương, đương khoảng mùa mất, dân lo cây cấy, mà lại đi bắt hạ ngự giá bỏ mùa làm ăn, nên can vua xin đình lại lúc khác, ấy là do lòng trung tâm hết lòng đối với vua và đối với dân, có điều gì là quý đâu? Vua theo ý riêng mình lấy làm bất mãn mà sai quan ngự sử vào xét. Nếu như quan ngự sử cũng có lòng trung ái như ông Phan thanh Giản, đi khảo sát về cũng lấy thực tình báo cáo thì của mà làm cho vua nghe, không phải là dân vào đường chánh, đời được lòng quý của vua hay sao? (Độc 1 之 非) Cái này ông Võ duy Tấn lại nghĩ hợp theo ý riêng của vua,

Việc Che-gioi

Trung-Nhật ác cảm

Ở Thượng-hải, Trung-Nhật hai bên, mỗi bên rất sâu, ngay cơ 30 núp ở trong. Mỗi rồi thủy binh Nhật cứ cỡi xe diên đi tung các đường, người Tàu lấy làm ngại. Theo lời lãnh sự Nhật đáp phúc cho nhà đương cuộc Tàu thì gần đây có địch hoạt loạn, quân thủy dưới tàu vì cách phòng ngự phải đi khắp không khí tươi tốt, chứ không có ý gì. Tuy vậy bên người Tàu cũng không sao yên lòng: ở Hạ-Bắc, quân dân đã có tục rịch dời đi nơi khác, phòng sự bất trắc xảy ra chăng.

Nội chính Trung-hoa

Mặc-binh, 14 Aout. — Có tin rằng Trương học-Lương cũng gia quyền sẽ sang Pháp.

Thượng-hải, 14 Aout. — Có tin ở Lô-giang rằng chính phủ quốc gia đã chính thức cử Cố-dục-Quân làm đại sứ ở Pháp. Có tin ở Nam-kinh rằng Trương học-Lương, theo ý muốn của Tưởng-giới-Thạch, sẽ tạm giữ chức ở Bắc-kinh, chờ cho đến khi lập xong một hội đồng. Chức trách hội đồng này chỉ phòng ngự miền bắc Trung-hoa.

Tuỳ-ngũ, 15 Aout. — Vì Tưởng-giới-Thạch yếu cầu, nên trong vài ba ngày nữa ông sẽ về đến Nam-kinh hoặc Kullang để nói chuyện với Tưởng-giới-Thạch và Lâm-Sum.

Ông Ung-Vũ còn yếu cầu chuẩn y đờ từ chức hành-chánh viện trưởng của mình. Các tổng trưởng tài chính, chiến tranh và học chính đã từ Thượng-hải đến Nam-kinh, để bàn bạc với các tổng trưởng khác về việc Ung-Vũ và Trương học-Lương từ chức.

Còn đương vận động cho Ung rút đơn từ chức. Bắc-kinh, 15 Aout. — Một hội ủy viên quân liêu mới tổ chức gồm có 15 đại tướng, thay cho chủ tịch Trương học-Lương mà gánh việc phòng ngự miền Bắc, Hội quân binh sự cũng thuộc dưới quyền Tưởng-giới-Thạch ở Nam-kinh.

Nội chính Đức

Berlin, 13 Aout. — Hitler không nhận cả hai chức Phó thủ tướng Nội các Đức và Thủ tướng Nội các Phổ là sĩ. Vì thế việc điều đình giữa chính phủ Đức với đảng quốc gia xã hội đã đình chỉ.

(Xem qua trang 3 cột 3)

ÔNG KHÁNH-KY ĐƯỢC TÀI NGOẠI HẬU CỬU

Chiều hôm thứ bảy 13 Aout, ông, Khánh ký và một câu học-sinh tên là Tòng - Sinh được tại ngoại hậu cửu.

Báo La Dépêche ngày 13 có đăng bức thư của hiệu chụp hình Khánh ký nói rõ việc ông Khánh ký bị bắt. Đại ý:

Hôm thứ hai 8 Aout, ông Khánh ký ở Caman về. Vắng mặt ở Stigo-cách một tuần nên ông không biết ở nhà ga-ra (garage) Orly là chỗ ông Phan thế Kinh ở, có vụ bắt bớ cộng sản, vì thế nên ông mới ghé vào điều đình với ông Ky về chuyện buôn « cai công ». Ông lại về tỉnh đến nơi không biết rằng nhà « ga-ra » ấy đương bị cảnh sát canh gác.

Chuyện ông Khánh ký có chuyện trong bối cảnh này, có hay không, chờ cuộc điều tra xong thì sẽ biết.

Thêm một nữa nữa nữa làm cho tôi ngay là ông Phan thanh Giản phải bị đánh. Triều Nguyễn về đời Minh-mạng có tiếng là vua sáng tối hiền mà còn có câu chuyện « Trường-quân phòng-quân » (長君進軍, nghĩa là nghiêm hợp làm cho tôi vua lớn thêm), lần đầu không tốt trên lịch sử, không trách nào người sau lấy lý lẽ mà sinh lòng oán giận. (Còn nữa) Huỳnh Không Tử

VIỆC TRONG NƯỚC TRUNG-KỲ

HUẾ

Vì cái một gây mà bị lụy!

Trưa ngày 18 Aout vừa rồi, trước một nhàn ở đường Gia-long, có một đám đông người cái cộ hồi lâu, lại gần thì té ra vợ chồng ông X., làm Tham tá ở Công-chánh, đang đánh mấy chục trái thanh trà với một người con gái. Số là mấy hôm trước đây, ông Tham tá có một tên đầy tớ mượn 3000 rồi đi mất, hôm nay quan Tham tá đứng cửa chơi, thấy một chỉ bán thanh trà đi ngang qua, nhìn một hơi đồng tiền đầy tớ ấy (theo ý quan), quan liền sai « bà lớn » gọi mua. Khuôn mặt, khuôn mặt, tính giá được 3000 rồi, « bà lớn » liền nói: « Đây là em thông ở nhà tao, tao trả mớ thanh trà này với món tiền 3000 của nó ăn cướp của tao bữa trước ».

Chỉ kia cái:

« Trời ơi! tôi biết người mô!

— Đây là em nó, vì tao nhia mặt

mày cũng gây như mặt nó.

Cái sống của chỉ là chỉ nhờ vào mấy chục trái thanh trà ấy, chứ có phải được một tháng mấy chục mấy trăm bạc như ai đâu! cho nên chỉ đứng kêu hoai, từ 12 giờ đến 2 giờ: quan địa bộ từ đó bắt, mới cho kêu một anh lính bộ lữ đến để xử.

Anh lính đến, bắt đầu dọa chỉ nọ, nhưng chỉ kêu van. Sau anh ta xử rằng: quan Tham cho người đi tìm tiền đây từ kia về, còn chỉ bán thanh trà phải ngồi ở đó mà đợi; nếu tiền đây từ kia về thì nói rằng chỉ không phải em nó thì « bà lớn » trả thanh trà lại cho; nếu nó nhận là phải thì chỉ nọ sẽ mất gánh thanh trà mà phải ngồi tù nữa. (?)

Khi kỳ giả đi đến đó ghé lại xem thì thấy ông « quan tòa » bộ lữ đang xử. Đứng một lúc hồi cho ra chuyện. Khi bước ra thì còn nghe « bà lớn » nói: « Từ xưa đến giờ nó chẳng nhiều lắm rồi, tôi mới làm, không nói nữa. Bấy giờ mấy cứ đợi đó, đừng nói lời thất lễ nữa ».

Kỳ giả chưa biết gánh thanh trà của chỉ nọ sẽ đến thế nào, và sau này chỉ kia có phải ngồi tù không. Chỉ chép theo chuyện trước, thấy lúc bấy giờ và đó đọc giả biết rằng đó là chuyện xảy ra ở giữa kinh đô nước Việt-nam hay là chuyện ở xứ Cà-răng Càng-lai vậy?

Khách qua đường.

THỪA-THIỆN

Ông Đồng-sĩ-Bình tại thế

Ông Đồng-sĩ-Bình mới mất hồi 3 giờ chiều ngày 15 Aout vừa qua.

Ông người làng Mậu-lai, huyện Phú-vang. Năm 1924, đậu tới nghiệp trường Cao-dẳng tiểu-học, được cử ra làm thư ký Tòa sứ Quỳnh-nhơn. Năm 1929, ông xin từ chức; rồi vì việc chính trị bị bắt và kết án phạt vắng đi Kontum. Khoảng tháng Mars năm 1930 được về. Khi ấy đã mắc phải bệnh ho lao khá nặng.

Ông về nhà được vài ba tháng, lại bị bắt và kết án phạt vắng Kontum lần thứ hai.

Khi mới bị bắt lại thì bệnh tình đã nặng rồi, cho nên lên đến Kontum thì càng ngày càng yếu. Đến đầu năm 1932 này, bệnh tình ngày càng nặng, nên khoảng tháng 1 tháng 2, ông được ân xá về nhà. . . . Thấm thía ông biết sức khỏe yếu, nhưng ông cũng không thể sống được.

P. V.

Cũng việc làm nghĩa!

Phát động Nguyễn-Liêu làng Lương-diễn, tổng Lương-diễn, huyện Phú-

(Xem qua trang tư cột 1)

Phú-xuân Học-hiệu
94 - Đường Gia-hối - 94 HUẾ
NGÀY TỰ TRƯỞNG:
1er Septembre 1932
Có đủ các lớp học từ lớp năm đến lớp nhất, và Cours de Perfectionnement để cho những tri thức bằng cấp học.

SÁCH DẠY THỜI-MIỀN

Thời-miền là dạy các khoa: THẦN HỌC, THỜI MIỀN HỌC, NHÂN DIỆN HỌC, AM THỊ HỌC, XUẤT HỒN HỌC, GIÁC THẦN HỌC, THẦN GIAO CÁCH CẨM HỌC, THỊ BỆNH HỌC, v. v.

Mục đích là để PHÁ TÁN CẢI NÊN MỆ TÍN DI-ĐOAN của nước nhà, mưu tìm cái thuật « SỐNG MÃI KHÔNG CHẾT » cũng là khám phá cái MÀN BÍ-MẬT của ông Tào hỏa vậy. MÀ LÀ GÌ? QUÝ LÀ GÌ? PHÚ THÚY LÀ GÌ? CHỮA BỆNH KHÔNG PHẢI THUỐC LÀ GÌ? ĐỒNG ĐỒNG ĐỒNG THIẾP LÀ GÌ? Tại sao lại chữa bệnh và sai khiến cũng là HIỆN HÌNH được ở NƠI XA MINH? Họ: giới có thể BAY được (bên Tây đã có người học thời-miền mà bay được). Đây là do HỌC THỜI-MIỀN mà ra cả chứ đâu!

Trọn bộ 4 cuốn giá 1\$50 ở xa thêm cước 0\$12. Mua buôn mua lẻ, thư và mandat để cho nhà xuất bản như vậy:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN
TONKIN - 26, Hàng Bông - HANOI

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE, PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70, rue Jules Ferry, Hanoi

Là trường tư do nhất ở Đông-pháp chỉ có trường này được phép mở dạy ban từ tiểu học đến cấp 3, lớp dạy riêng về triết-học, lớp dạy theo lối gửi thư, (cours par correspondance), có phòng thí nghiệm, có thư viện xem sách; nhận cả lưu học sinh; liên hệ không tỉnh đất. Giáo-sư rất có danh tiếng. Quản đốc: ông LEURET, cử nhân khoa văn-chương triết-học, đã ra công đạo luyện cho ban thiếu niên bên Pháp trong khoảng 30 năm giờ, khi làm Chánh-sở Cử-tể Đông-pháp đã diễn-thuyết hơn 100 lần và thành-lập được nhiều hội cứu-tế trong Nam và ngoài Bắc. Các lớp nghỉ-hè có đủ và bãi đầu khai giảng ngày: 27 Juin 1932.

Al hồi thế-lệ, nhớ đính tem trả lời.

HÀN-VIỆT TỬ-ĐIÊN

Sách này chúng tôi bán trọn bộ. Những người chưa dứt đầu tuần, xin gửi trả một tờ chúng tôi mới gửi sách được, hoặc là cho chúng tôi biết có chưa nhận sách theo cách lãnh-hóa giao-nhận không.

THAM-THIỆN-ĐƯỜNG được-phòng

BẮT ĐẦU MỞ CỬA LẠI

BÁN ĐỦ CÁC THỨ THUỐC CAO - ĐƠN - HOÀN - TÁN

AI muốn nhận được-mục, đính theo thơ 8 xu tem gửi cho

M. Trần-khiêm-Quán
Rue Đông-Ba
HUẾ

Hoa hồng đặt thật nhiều cho các nhà Đại-Lý THAM-THIỆN-ĐƯỜNG

Người dự-thí

CUỘC THI LỚN KHUYNH-DIỆP NÊN NHỚ

1) Lấy một tờ giấy trắng, trước hết biên tên và chỗ ở mình cho rõ ràng, để sau gửi phần thưởng cho khỏi sai lạc. Rồi làm theo thứ tự mà trả lời 4 đề thi; đề nào không làm được thời cứ bỏ qua. Cái phải-thuộc về lại, cũng về chúng vào một tờ giấy đủ lớn, chờ đợi chia ra nhiều tờ, tách bạch tách, lộn xộn cho người chấm.

2) Bài dự-thí phải gửi trước ngày 31 Octobre 1932 đến hiệu Khuynh-Diệp ở Ngự-Hoà, để trên bì thư:

Dự cuộc thi của Khuynh-Diệp

VIÊN-ĐỀ HUẾ

3) Khi nghĩ mấy đề thì mà nhấc đầu, nên hít một hơi Khuynh-Diệp là khỏe ngay.

Về việc chấm thi, hiệu Khuynh-Diệp sẽ nhóm một hội-đồng gồm nhiều tay văn-vật ở Kinh-Thành. Về mỗi đề, nếu có nhiều người trúng như nhau, thời cách phân cao thấp trên dưới như sau này:

Về đề I, về cách giải nghĩa hay, hay dở;

II, về cách đối câu phải thuộc lại khéo, hay vụng;

III, về bài thơ họa ý-từ cao, hay thấp;

IV, về chữ viết 4 câu Kiền-tối, hay xấu.

Còn nếu cả như trên, mà cũng còn hai hoặc nhiều người đồng giá-trị với ai ai thời sẽ ngày nhận bài dự-thí trước hay sau mà định sự hơn kém.

Về kết-quả của cuộc-thi, hiệu Khuynh-Diệp sẽ đăng báo.

AI MUỐN XEM

những thứ kỳ-phục, rất đẹp và rất quý giá của VUA BAO-ĐẠI, xin đến hiệu thuốc Nhựt-Tân, ở đường Gia-long. Huế (ngay trước một trường học), số thấy rõ ràng.

THUỐC TRƯ-TUYẾT-BẠCH-THẦN-TRUNG

sản XƠ MÍT (TENIA)

rất thần hiệu đã có lần thử trên cơ. Ai dùng không hay có thể thử nói, chẳng từ xin trả tiền lại. Ai đến mua phải dùng 3 hộp. Mỗi hộp 50. Chàng tôi lại có bản thuốc trị đủ các chứng đau răng, giá trị đầu tiên là có mỗi gói 15. — Thuốc chống lại tinh thần đau đớn đã dùng có vẻ thần diệu rõ ràng — thư tư niệm đã gửi cho:

M. Nguyễn-trung-Thâm

Quảng-xá - Đồng-hới

AI ĐỪNG KHÔNG NHÌN?

THUỐC LY - NAM-SAO

XIN HOÀN TIỀN LẠI!

Thuốc này của TEGESONINE chủ nhà thuốc NGŨ-TINH-DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bệnh kiết-lỵ, đại-tiên đi vệ, chất nhầy cá, gan lỵ, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, bởi thời kỳ cho, chỉ dùng thuốc LY-NAM-SAO, mỗi hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0\$30. Nếu đã lần hoặc dùng lầm thuốc có thuốc khác thì sẽ biến chứng cam - kiết-lỵ, ngộ-cấp-lỵ, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu thuốc không làm thuốc) Bệnh này thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Thủ nhà thuốc LY-NAM-SAO tức là

SINH-HUY

44, Marechal Foch, 44

VINH

Khắc các tình cần chữa đại-lỵ

INSTITUT GIA-LONG

25 Rue Julien Blanc - HANOI

EXTERNAT ET INTERNAT

Etudes complètes depuis le Cours

Enfantin jusqu'au Baccalauréat compris et à l'Université.

Plus de 100 succès au CEPFI en 1932.

Renseignements illustrés envoyés gratuitement sur simple demande.

